|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V**  **TỈNH H**  Số: 07/2022/QĐST- VDS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *V, ngày 30 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

*V/v yêu cầu Hủy việc kết hôn trái pháp luật*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Xuân

***Thư ký phiên họp:*** Bà Cao Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên họp*:** Bà Phạm Đài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 22/2022/TLST- VDS ngày 05 tháng 12 năm 2022 về yêu cầu “Hủy việc kết hôn trái pháp luật và công nhạn quan hệ hôn nhân” theo Quyết định mở phiên họp số 32/2022/QĐST- DS, ngày 21 tháng 12 năm 2022.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Vùi Seo P, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Th, xã M, huyện V, tỉnh H (Có mặt).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Tẩn Thị V, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Th, xã M, huyện V, tỉnh

H. (Chị V có đơn xin giải quyết vắng mặt).

1. UBND xã M, huyện V, tỉnh H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Mương Ngọc Nh – Phó Chủ tịch UBND xã M, huyện V, tỉnh H (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

# NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật ngày 29 tháng 11 năm 2022 của người yêu cầu anh Vùi Seo P và những tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Anh Vùi Seo P kết hôn với Chị Tẩn Thị V trên tinh thần tự nguyện và được đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện V, tỉnh H vào ngày 16/6/2009. Do chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định nên mẹ đẻ anh P đã kê khai tăng năm sinh của anh P để thực hiện việc đăng ký kết hôn, bản thân anh P không biết việc kê khai (Anh

P, sinh ngày 09/10/1991, nhưng khi kết hôn lại khai ngày 09/10/1989, thời điểm đó anh P mới 17 tuổi 08 tháng 07 ngày).

Tại Giấy khai sinh, căn cước công dân, sổ hộ khẩu gia đình Anh Vùi Seo P đều ghi ngày 09/10/1991, do đó, xác định ngày, tháng, năm sinh của Anh Vùi Seo P là ngày 09/10/1991. Để đảm bảo thông nhất và đúng với quy định của pháp luật về điều kiện đăng ký kết hôn. Nên anh P yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh với Chị Tẩn Thị V đã được UBND xã M, huyện V đăng ký kết hôn vào ngày 16/6/2009 và công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa Anh Vùi Seo P và Chị Tẩn Thị V từ thời điểm đủ điều kiện kết hôn.

Chị Tẩn Thị V trình bày: Chị kết hôn với Anh Vùi Seo P trên tinh thần tự nguyện và được đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện V, tỉnh H vào ngày 16/6/2009. Tại thời điểm đăng ký kết hôn chị đủ tuổi đăng ký kết hôn, còn anh P chưa đủ tuổi để thực hiện việc đăng ký kết hôn, do vậy mẹ đẻ của anh P đã kê khai tăng độ tuổi của anh P để thực hiện việc đăng ký kết hôn, còn chị không hề biết việc mẹ đẻ của anh P đã kê khai tăng năm của anh P. Nay để đảm bảo quy định của pháp luật và đúng với độ tuổi của chị và anh P, nên chị nhất trí đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo yêu cầu anh P.

Về con chung: Anh P và Chị V có bốn con chung (01 con chưa khai sinh được) là cháu Vùi Thị U, sinh năm 2009; cháu Vùi Thị Ánh S, sinh năm 2016; cháu Vùi Anh Đ, sinh năm 2018; Anh P và Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Anh P và Chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết. UBND xã M, huyện V - người đại diện theo pháp luật Ông Mương Ngọc

Nh xác định: Quá trình kê khai thực hiện việc đăng ký kết hôn, Anh Vùi Seo P kê khai sinh ngày 09/10/1989, Chị Tẩn Thị V kê khai sinh ngày 01/12/1990. Căn cứ vào việc kê khai của anh P và Chị V nên địa phương đã làm thủ tục đăng ký kết hôn cho anh P và Chị V vào ngày 16/6/2009. Nay anh P yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh và Chị V đã được UBND xã M, huyện V đăng ký kết hôn ngày 16/6/2009 do tại thời điểm đó anh P chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn và đề nghị Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh P và Chị V từ thời điểm đủ điều kiện kết hôn quy định của pháp luật.

Tại phiên họp: Anh P giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án hủy kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân cho anh P và Chị V. Đại diện UBND xã M, có đơn đề nghị vắng mặt và không có quan điểm đề nghị gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên họp phát biểu ý

kiến:

Về thủ tục tố tụng: Đây là việc dân sự yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp

luật và công nhận quan hệ hôn nhân, Tòa án nhân dân huyện V thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán và Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 8, khoản 2 Điều 10, Điều 11 Luật hôn nhân 2014; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Toà án nhân dân huyện V:

Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa Anh Vùi Seo P- sinh ngày 09/10/1989 và Chị Tẩn Thị V - sinh ngày 01/12/1990; Công nhận quan hệ hôn nhân giữa Anh Vùi Seo P - sinh ngày 09/10/1991 và Chị Tẩn Thị V - sinh ngày 01/12/1990 kể từ ngày anh P đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật là ngày 09/10/2011.

Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về lệ phí: Anh Vùi Seo P không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phiên họp nhận định như sau:*

1. Về thủ tục tố tụng: Ngày 29/11/2022 Anh Vùi Seo P có đơn yêu cầu gửi đến Tòa án nhân dân huyện V đề nghị hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh và Chị Tẩn Thị V và yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh P và Chị V. Căn cứ khoản 1, khoản 11 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V.
2. Về sự vắng mặt của đương sự: Đại diện theo pháp luật của UBND xã M, huyện V, Chị Tẩn Thị V vắng mặt tại phiên họp có lý do (có đơn xin vắng mặt tại phiên họp). Xét việc vắng mặt của đại diện UBND xã M và Chị V không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.
3. Về nội dung yêu cầu: Xác định thời điểm kết hôn: Anh P và Chị V kết hôn với nhau vào ngày 16/6/2009 trên cơ sở tự nguyện kết hôn và được đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện V được thể hiện Giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/6/2009, do UBND xã M, huyện V đã thực hiện đăng ký kết hôn cho anh P và Chị V; Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ Tòa án có đủ cơ sở xác định anh P và Chị V kết hôn vào ngày 16/6/2009.
4. Căn cứ lời khai anh P và Chị V, đều xác định ngày tháng năm sinh đúng của Anh Vùi Seo P là ngày 09/10/1991 và của Chị Tẩn Thị V là ngày 01/12/1990. Khi làm thủ tục đăng ký kết hôn do anh P chưa đủ tuổi kết hôn nên đã khai tăng tuổi. Căn cứ các giấy tờ tùy thân (Căn cước công dân, sổ hộ khẩu gia đình, giấy khai sinh) của anh P, Chị V và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định ngày tháng năm sinh đúng của Anh Vùi Seo P là ngày 09/10/1991; ngày tháng năm sinh đúng của Chị Tẩn Thị V là ngày 01/12/1990.
5. Xác định điều kiện kết hôn: Anh Vùi Seo P, sinh ngày 09/10/1991 đăng ký kết hôn với Chị Tẩn Thị V, sinh ngày 01/12/1990 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện V vào ngày 16/6/2009. Như vậy, tại thời điểm đăng ký kết hôn Anh Vùi Seo P 17 tuổi 08 tháng 07 ngày, còn Chị Tẩn Thị V 19 tuổi 04 tháng 14 ngày. Căn cứ Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì việc kết hôn giữa Anh Vùi Seo P và Chị Tẩn Thị V đã vi phạm về độ tuổi của Anh Vùi Seo P nên cần chấp nhận yêu cầu của anh P, hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Vùi Seo P và Chị Tẩn Thị V đã được UBND xã M đăng ký kết hôn ngày 16/6/2009.
6. Xét yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân của Anh Vùi Seo P: Anh P và Chị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống, anh P và Chị V chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đã có 04 con chung và tài sản chung; quá trình giải quyết việc dân sự, anh P và Chị V cùng yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân. Căn cứ khoản 2 Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa Anh Vùi Seo P và Chị Tẩn Thị V kể từ thời điểm Anh Vùi Seo P đủ tuổi kết hôn, tức là kể từ ngày 09/10/2011.
7. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Vùi Seo P thuộc hộ cận nghèo (có đơn xác nhận của trưởng thôn và Giấy chứng nhận hộ cận nghèo). Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, Anh P không phải chịu lệ phí sơ thẩm.
8. Anh Vùi Seo P và Chị Tẩn Thị V có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 11 Điều 29, Điều 149, Điều 371, Điều 372, khoản

3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1, Điều 8, khoản 2 Điều 10, Điều

11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của Anh Vùi Seo P: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa Anh Vùi Seo P, sinh ngày 09/10/1989 và Chị Tẩn Thị V, sinh ngày 01/12/1990 đã được đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã M, huyện V ngày 16/62009.
2. Công nhận quan hệ hôn nhân của Anh Vùi Seo P, sinh ngày 09/10/1991 và Chị Tẩn Thị V, sinh ngày 01/12/1990 kể từ thời điểm Anh Vùi Seo P đủ tuổi kết hôn, kể từ ngày 09/10/2011.
3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Vùi Seo P không phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.
4. Anh Vùi Seo P có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**   * VKSND huyện V; * TAND tỉnh H; * UBND xã M, huyện V; * Chi cục THADS huyện V; * Người tham gia tố tụng; * Lưu hố sơ. | **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**  **Nguyễn Thị Xuân** |